

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh An Giang**  
**6 tháng cuối năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 27/KH-BCĐ ngày 10/02/2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP tỉnh Kiên Giang và Kế hoạch số 199/KH-UBND-NC ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 01/KH-CAT-PC06 ngày 29/6/2025 của Công an tỉnh về thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương; Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị); Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

2. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một yêu cầu khách quan, là lựa chọn chiến lược, là ưu tiên hàng đầu để phát triển kinh tế nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương “Tinh thần triển khai gắn với 5 “tăng tốc, bứt phá”.

- Thứ nhất là tăng tốc, bứt phá trong chuyển đổi số toàn diện, đưa công nghệ số lan tỏa đến mọi lĩnh vực của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn tới.

- Thứ hai là tăng tốc, bứt phá trong số hóa các ngành kinh tế từ công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, tạo ra bước nhảy vọt về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Thứ ba là tăng tốc, bứt phá trong phát triển hạ tầng số, xây dựng nền tảng vững chắc cho nền kinh tế số, phải ưu tiên và xác định có trọng tâm, trọng điểm.

- Thứ tư là tăng tốc, bứt phá trong phát triển nhân lực số, trang bị kiến thức, kỹ năng cho thế hệ tương lai, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội trong kỷ nguyên số.

- Thứ năm là tăng tốc, bứt phá trong phát triển Chính phủ số, xã hội số, công dân số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Quá trình triển khai thực hiện đúng quy định, lộ trình, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh hình thức, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra và phù hợp với tình hình, đặc thù của tỉnh.

## II. CHỦ ĐỀ, PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

**1. Chủ đề năm 2025 “Khai phá tiềm năng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia”.**

**2. Phạm vi triển khai:** Trên phạm vi toàn tỉnh.

**3. Thời gian thực hiện:** Trong năm 2025.

## III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

**1. Về quyết tâm chính trị:** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (*viết tắt là UBND cấp xã*) phải có quyết tâm chính trị cao, nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận về chuyển đổi số; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ đạo quyết liệt những nhiệm vụ chậm tiến độ, chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, điểm nghẽn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP tại đơn vị, địa phương.

**2. Thực hiện nhiệm vụ chung với các bộ, ngành:** Có 18 nhiệm vụ chung, cụ thể:

(1) Khẩn trương khắc phục những nhiệm vụ chậm tiến độ trong năm 2022, năm 2023 và năm 2024; đảm bảo “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả”; thường xuyên giao ban, kiểm tra để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn theo nguyên tắc “lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên” (*Đã hoàn thành - Các sở, ban, ngành tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên*).

(2) Các sở, ngành nằm trong định hướng cơ cấu, sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy chủ động nghiên cứu phương án hợp nhất và nâng cấp các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của sở, ngành mình, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành,

bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp *(Đã hoàn thành - Các sở, ngành tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(3) Công bố toàn bộ danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đạt tỷ lệ đồng thời hoàn thiện số hóa và tích hợp dữ liệu để phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công *(Đã hoàn thành - Các sở, ngành tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(4) Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí *(Đã hoàn thành - Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tiếp tục phối hợp các sở, ngành tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(5) Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng *(như Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã triển khai trong thời gian vừa qua)*. Người dân sử dụng tài khoản VNeID mức 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua VNeID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hóa của các bộ, ngành, địa phương phải đẩy vào VNeID để tạo lập ví giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy *(Đã hoàn thành - Các sở, ngành tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(6) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính *(Nhiệm vụ yêu cầu hoàn thành trong tháng 05/2025 nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành; Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(7) Xây dựng kế hoạch hành động, hoàn thành Cơ sở dữ liệu để phát triển trí tuệ thông minh cho từng sở, ngành, địa phương; kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia *(Nhiệm vụ yêu cầu hoàn thành trong tháng 06/2025 nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành; nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương)*.

(8) Đẩy mạnh cắt giảm, xóa bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết: chuyển trạng thái cung cấp dịch vụ công từ “xin - cho” sang “chủ động” phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa, không phụ thuộc địa giới hành chính. Phân đầu đến hết năm 2025, 80% thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hết

tháng 6 năm 2025, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được gắn định danh cá nhân (*Nhiệm vụ của các sở, ngành thực hiện theo lộ trình nêu trên*).

(9) Đến ngày 30/6/2025, tất cả lãnh đạo các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, điều hành, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc. Đến ngày 30/9/2025, tất cả cán bộ, công chức cấp xã, cấp tỉnh phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc (*Nhiệm vụ của các sở, ngành thực hiện theo lộ trình nêu trên*).

(10) Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần đơn vị, địa phương nào đã hoàn thành thì đưa vào sử dụng ngay (*Yêu cầu hoàn thành trong quý II/2025; trong đó, tỉnh Kiên Giang (cũ) đã kết nối thành công dữ liệu đất đai vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ngày 31/3/2025; giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu thực hiện*).

(11) Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện... (*Hoàn thành trong tháng 12/2025; các sở, ngành liên quan tham mưu thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương*).

(12) Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia (*Hoàn thành trong tháng 12/2025; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp thực hiện*).

(13) Hoàn thành việc sắp xếp lại các tổ chức khoa học, công nghệ; tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển các tổ chức nghiên cứu mạnh. Có kế hoạch cụ thể để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân tài khoa học, công nghệ (*Hoàn thành trong tháng 12/2025; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương*).

(14) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh (*Hoàn thành trong tháng 12/2025; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương*).

(15) Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết (*Thực hiện thường xuyên; nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ*).

(16) Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*Thực hiện thường xuyên; nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện*).

(17) Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bên cạnh đó, đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình phục vụ quản lý kinh tế theo kinh nghiệm của TP. Hà Nội đã triển khai (*Thực hiện thường xuyên; nhiệm vụ của các sở, ngành*).

(18) Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài, đảm bảo 100% TTHC của người nước ngoài tại Việt Nam phải được thực hiện bằng DVC trực tuyến (*Thực hiện thường xuyên theo chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương*).

**3. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể của địa phương:** Có 35 nhiệm vụ, gồm:

**3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:** Có 06 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Kiện toàn Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06/CP tỉnh An Giang và danh sách 03 Tổ Công tác giúp việc của Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2025.

(2) Tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3020/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang (cũ) giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (cũ) về việc ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2025”. Tăng chỉ số hạ tầng viễn thông, đẩy mạnh triển khai mạng 5G, đảm bảo Internet ổn định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Đã hoàn thành, tiếp tục thực hiện thường xuyên.

(3) Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Đã hoàn thành, tiếp tục thực hiện thường xuyên.

(4) Rà soát 230 thủ tục theo Phụ lục 3 của Kế hoạch số 400/KHPH ngày 14/11/2024 giữa Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh với Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ về triển khai Đề án 06/CP trên đặc khu Phú Quốc được

chọn làm điểm để thực hiện thủ tục tại Phú Quốc, không phải vào đất liền.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành có liên quan và UBND đặc khu Phú Quốc.
- Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành và tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên.

(5) Triển khai nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh theo hướng công nghệ điện toán đám mây, đảm bảo khả năng kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia và an toàn thông tin; phối hợp với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an để cập nhật, kết nối dữ liệu dân cư với IOC tỉnh để phục vụ công tác hoạch định, lãnh đạo, liên quan đến phân tích tình hình dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.
- Thời gian thực hiện: Trong quý III/2025.

(6) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Đề án 06/CP trong năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3.2. Về pháp lý:** Có 03 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí 0 đồng đối với các Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Đã hoàn thành (*Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01/7/2025*).

(2) Tập trung chỉ đạo, triển khai Luật Dữ liệu có hiệu lực từ 01/7/2025; bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP, các bộ, ngành chủ quản và UBND tỉnh để kịp thời tham mưu và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, có hiệu quả theo đúng mục tiêu, lộ trình và nhiệm vụ đề ra.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành và UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2025 và thực hiện thường xuyên.

(3) Các sở, ngành, địa phương rà soát, điều chỉnh quy trình nội bộ để đáp ứng Luật giao dịch điện tử; được sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy khi thực hiện thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hoá.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành và UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**3.3. Về đảm bảo hạ tầng, an ninh, an toàn thông tin:** Có 03 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Tổ chức kiểm tra an ninh, an toàn thông tin các trang thiết bị, hệ thống mạng đối với các Hệ thống có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kiểm tra tài khoản đăng nhập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; việc khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin công dân trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2025.

(2) Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các cán bộ, công chức được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 02/2025 và duy trì thực hiện thường xuyên.

**3.4. Về dữ liệu:** Có 05 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Hoàn thành số hoá, cập nhật dữ liệu hộ tịch lịch sử của ngành Tư pháp, đảm bảo dữ liệu đưa lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc và phục vụ cho khai thác, tái sử dụng hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: Đã hoàn thành, tiếp tục triển khai rà soát, làm sạch dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho khai thác, tái sử dụng hiệu quả.

(2) Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 giữa Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về việc mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/9/2025.

(3) Chủ động rà soát các quy định, thủ tục thuộc phạm vi, chức năng quản lý để đơn giản hóa giấy tờ, thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử, Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử... Quyết tâm thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong việc sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 3701/VPCP-KSTT ngày 29/5/2024 về việc chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa sử dụng một tài khoản duy nhất VNeID để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành và UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(4) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo các quy định của Chính phủ; gắn việc số hóa với nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của bộ, ngành, Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ khai thác dữ liệu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đảm bảo 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 76 DVC thiết yếu. Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo 100% TTHC đủ

điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến, trong đó 80% TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành và UBND cấp xã.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(5) Về dữ liệu học sinh: Triển khai xây dựng dữ liệu học sinh từ lớp 1 đến hết lớp 12 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Tổng Công ty GTEL.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành chậm nhất tháng 9/2025 (*nhiệm vụ chưa hoàn thành, đề xuất thời gian hoàn thành trong tháng 7/2025*).

**3.5. Nhóm thúc đẩy, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả các tiện ích của Đề án 06/CP:** Có 06 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Tuyên truyền 80% các cơ quan, doanh nghiệp chấp nhận sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp điện tử cấp qua VNeID. Các sở, ngành, doanh nghiệp sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp giấy. Điều chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác sát hạch, cấp Giấy phép lái xe từ Sở Giao thông vận tải về Công an tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Tiếp tục triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; tích hợp giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; Tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử, giấy hẹn khám lại, giấy chuyển tuyến điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Phối hợp Bộ Y tế, Bộ Công an, triển khai thí điểm Hệ thống điều phối dữ liệu y tế tại Bệnh viện Chợ Rẫy với các cơ sở y tế và các nhà thuốc đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng Công ty GTEL.

- Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành kết nối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang cũ, tiếp tục phối hợp triển khai đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang (sau hợp nhất, sáp nhập).

(4) Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các sở ngành liên quan và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Trong quý III/2025.

(5) Tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CD-TTg ngày 09/12/2024.

- Đơn vị chủ trì: Thuế tỉnh An Giang.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(6) Phát triển các mô hình du lịch nghỉ dưỡng gắn với biển đảo và các dịch vụ giải trí ven biển, du lịch đẳng cấp, sinh thái, khám phá.

- Đơn vị chủ trì: Sở Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**3.6. Triển khai các nhiệm vụ mới trên nền tảng khai thác Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử nhằm cung cấp các tiện ích mới cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:** Có 04 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu để cấp định danh cho tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 9582/BKHĐT-ĐKKD ngày 21/11/2024. Phần đầu 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động phải được làm sạch dữ liệu và được cấp tài khoản định danh tổ chức. Phần đầu 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động phải được làm sạch dữ liệu và được cấp tài khoản định danh tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Thuế tỉnh An Giang.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

(2) Triển khai đăng ký, cấp và quản lý tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức nghiêm túc theo quy trình được phê duyệt, phần đầu trên **80%** doanh nghiệp, hợp tác xã; trên **50%** các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn. Tổ chức đăng ký, cấp tài khoản định danh điện tử đối với **100%** các đơn vị thuộc Công an tỉnh; **100%** UBND các cấp, sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, các đơn vị, tổ chức trực thuộc UBND các cấp.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Thuế tỉnh An Giang và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2025.

(3) Tuyên truyền, hướng dẫn tích hợp các tiện ích, thông tin, giấy tờ của doanh nghiệp trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa thể thao.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị truyền thông trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện: Thường xuyên.

(4) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tích hợp, xác thực học bạ số cấp tiểu học; kết nối tích hợp một số nền tảng ứng dụng. Tăng chỉ số nguồn nhân lực theo mục tiêu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện, hoàn thành: Từ tháng 3/2025 đến tháng 11/2025.

**2.7. Nhóm nhiệm vụ khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu:** Có 04 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Cập nhật dữ liệu người cai nghiện lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ứng dụng VNeID tại các cơ sở điều trị Methadone.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Xây dựng dữ liệu đất đai phục vụ việc cắt giảm thủ tục hành chính,

trước mắt phục vụ giải quyết cư trú trên tinh thần địa phương nào hoàn thành thì đưa vào sử dụng ngay.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất tháng 9/2025 (*nhiệm vụ giao hoàn thành trong tháng 6/2025 nhưng chưa hoàn thành*).

(3) Hoàn thành việc khảo sát, cập nhật thông tin liệt sĩ và thân nhân, nhất là việc bổ sung các trường thông tin, việc xác nhận các phiếu khảo sát...; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ thu nhận ADN khi Chính phủ triển khai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất 7/2025 (*nhiệm vụ giao hoàn thành trong quý I/2025 nhưng chưa hoàn thành*).

(4) Rà soát, cập nhật thông tin người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu đăng ký thuế phục vụ việc kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh An Giang.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **2.8. Phục vụ phát triển công dân số:** Có 03 nhiệm vụ, cụ thể:

(1) Tiếp tục đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước (*nhất là số công dân dưới 14 tuổi*), cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân; hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng những tiện ích của tài khoản định danh điện tử. Vận động doanh nghiệp hỗ trợ cấp miễn phí chữ ký số cho người dân năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Phấn đấu hoàn thành 100% việc xác thực thông tin người tham gia BHYT/BHXXH trên địa bàn tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

(3) Tiếp tục duy trì thực hiện việc sử dụng thẻ Căn cước hoặc ứng dụng VNeID trong khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT đạt tỉ lệ từ 90%.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**2.9. Thực hiện mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP và Ủy ban nhân dân tỉnh:** Có 01 nhiệm vụ, cụ thể:

Duy trì thúc đẩy 50 mô hình trên địa bàn ngày càng hiệu quả, phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội. Trong đó, trước mắt cần ưu tiên triển khai các mô hình phục vụ cho phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số và triển khai chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì thực hiện mô hình.

- Đơn vị tập hợp báo cáo: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**2.10. Công tác tập huấn, kiểm tra, giám sát:** Có 01 nhiệm vụ, cụ thể:

Xây dựng và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin phục vụ Chuyển đổi số; các lớp đào tạo, tập huấn trên phần mềm MOOC cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và thực hiện thường xuyên.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã lập dự toán kinh phí, đề xuất cụ thể nguồn kinh phí; gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo từng nhiệm vụ để đảm bảo triển khai thực hiện.

#### **V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG**

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ trong triển khai Đề án 06/CP của các sở, ban, ngành và địa phương; giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các sở, ban, ngành tỉnh;

UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh khẩn trương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện và gửi về Cơ quan thường trực - Công an tỉnh **trước ngày 30/7/2025**. Định kỳ hàng tháng (vào ngày 10) báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh (qua phòng Cảnh sát QLHC-TTXH, đầu mối liên hệ Trung tá Nguyễn Văn Lễ - Phó Trưởng phòng) để tập hợp báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP đảm bảo thời gian quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công việc được giao.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức trong triển khai Đề án 06/CP trong năm 2025.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, tiếp tục cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chỉ đạo của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương.

Yêu cầu các Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban TG&DV Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CBTH;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mừng**